



Thời điểm	Nội dung khám và sàng lọc	Cách thực hiện
5 -7 tuần	- Kiểm tra số túi thai, vị trí túi thai, hoạt động tim thai	- Siêu âm ngả âm đạo
10 tuần	- Sàng lọc một số bệnh, tật do bất thường về nhiễm sắc thể	- Xét nghiệm máu NIPT
12 tuần -14 tuần	- Sàng lọc bệnh Down, Edward, Patau. - Phát hiện bất thường hình thái như thai vô sọ, thoát vị thành bụng...	- Xét nghiệm máu (Double test) - Siêu âm 4D
15 tuần	- Đo chiều dài cổ tử cung với thai phụ có tiền sử sinh non, sảy thai liên tiếp, đa thai để can thiệp khâu eo hoặc đặt vòng nâng cổ tử cung.	- Siêu âm ngả âm đạo - Lên lịch can thiệp
16 tuần -18 tuần	- Sàng lọc bệnh di truyền Down, Edward - Phát hiện bất thường hình dạng thai.	- Xét nghiệm máu (Triple test) - Siêu âm 4D
18 tuần - 20 tuần	- Chẩn đoán xác định bệnh di truyền nếu Triple test có bất thường. - Tiêm phòng uốn ván (Mũi 1)	- Chọc ối, xét nghiệm tế bào nước ối
22 tuần	- Phát hiện bất thường hình dạng thai, tim, thận, ống thần kinh... - Sàng lọc, theo dõi tiền sản giật.	- Siêu âm 4D - Xét nghiệm nước tiểu
24 tuần - 28 tuần	- Sàng lọc tiểu đường thai kỳ - Tiêm phòng uốn ván (Mũi 2)	- Xét nghiệm máu và nước tiểu.
32 tuần	- Phát hiện bất thường về hình thái giai đoạn muộn của thai	- Siêu âm 4D - Xét nghiệm nước tiểu
24 tuần- 34 tuần	- Tiêm trưởng thành phổi với thai kỳ có nguy cơ sinh non theo chỉ định của bác sĩ	- Tiêm corticoid 2 mũi.
37 tuần -40 tuần	- Theo dõi đáp ứng tim thai và cơn co tử cung trên máy Monitor sản khoa - Siêu âm Doppler đánh giá tuần hoàn thai, kiểm tra nước ối.	- Khám thai hàng tuần

Cách tính tuổi thai hỗ trợ sinh sản:

IUI: Tính từ ngày IUI đến thời điểm hiện tại + 2 tuần.

IVF: Tính từ ngày chuyển phôi đến hiện tại + 2 tuần + tuổi phôi (3 hoặc 5 ngày)

